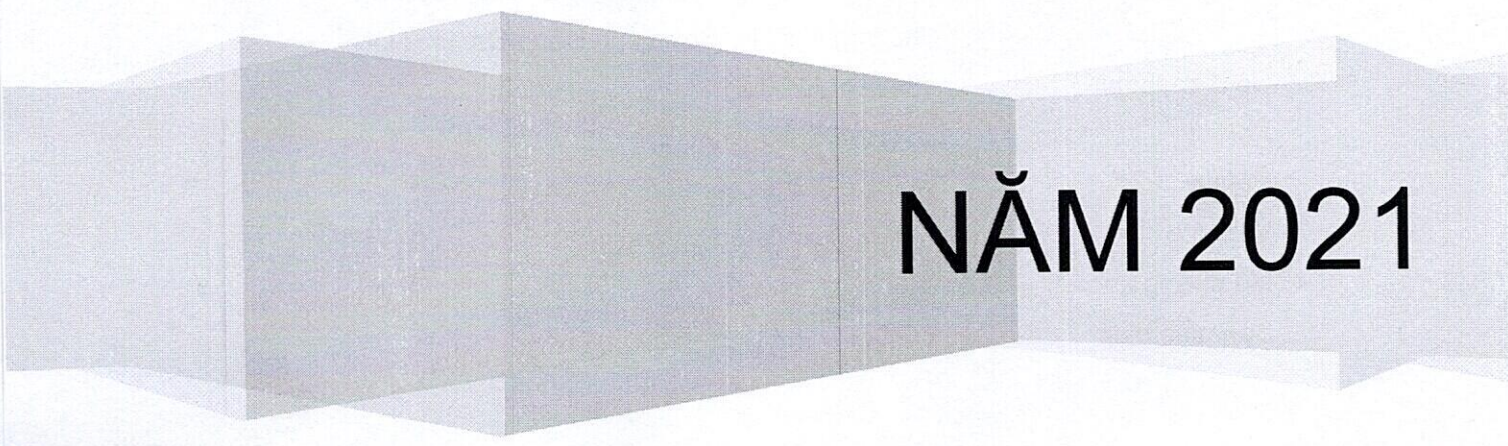


BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN TÍN VIỆT



NĂM 2021

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt
Năm báo cáo 2021

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch : Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt.
Tên tiếng Anh : VietCredit Finance Joint Stock Company
Tên viết tắt : VietCredit
Giấy chứng nhận ĐKKD : 0102766770
Giấy phép thành lập: : Quyết định số 59/GP-NHNN ngày 18 tháng 06 năm 2018 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thành lập Công ty Tài chính Cổ phần
Tín Việt.

Logo :



Vốn điều lệ : 687.872.140.000 đồng (Sáu trăm tám mươi bảy tỷ, tám trăm
bảy mươi hai triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng).
Địa chỉ : Tầng 17, tòa nhà Mipec Tower, 229 Tây Sơn
Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Hà Nội.
Số điện thoại : (84) 24. 6270 2127
Fax : (84) 24. 6270 2128
Email : phucvu247@vietcredit.com.vn
Website : <http://www.vietcredit.com.vn>
Mã chứng khoán : TIN
Sàn giao dịch: : UPCoM

Quá trình hình thành và phát triển:

- ✓ Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (VietCredit) tiền thân là Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC) được thành lập ngày 29/05/2008 theo Quyết định số 142/GP-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng. Công ty có 3 cổ đông sáng lập chiếm 61,5% vốn điều lệ là Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (nay là Tổng Công ty Xi măng Việt Nam), Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Tổng Công ty Thép Việt Nam. Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103025068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/06/2008;
- ✓ Ngày 10/03/2009, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép kinh doanh ngoại hối;
- ✓ Ngày 22/04/2009, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng đã chính thức trở thành thành viên thứ 52 của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam;
- ✓ Tháng 6/2010, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ thành công lên 604.921.000.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên;
- ✓ Ngày 16/08/2010, Công ty được NHNN cho phép thành lập chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh. Mục tiêu của việc thành lập Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh là để mở rộng thị trường, phát triển khách hàng theo chiến lược hoạt động của Công ty. Ngày 27/11/2010, Chi nhánh chính thức khai trương đi vào hoạt động;
- ✓ Tháng 4/2013, Công ty Tài chính Xi măng chuyển địa điểm trụ sở từ 28 Bà Triệu - Hoàn Kiếm - Hà Nội về trụ sở mới tại 229 Tây Sơn - Đống Đa - Hà Nội;
- ✓ Ngày 03/08/2015, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp cho CFC giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102766770 - thay đổi lần thứ 8 về việc "Cấp lại mã số DN ĐKKD số 0103025068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/06/2008". Trong đó, CFC được phép thực hiện nghiệp vụ Cho thuê tài chính;
- ✓ Ngày 24/11/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp cho CFC giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102766770 - thay đổi lần thứ 9. Trong đó, CFC được phép thực hiện nghiệp vụ Phát hành thẻ tín dụng;
- ✓ Ngày 23/4/2018, Đại hội đồng cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng năm 2018 ban hành nghị quyết thay đổi tên, logo, website, tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi của công ty. Theo đó, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC) được đổi tên thành Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (VietCredit);
- ✓ Ngày 18/6/2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã cấp giấy phép số 59/GP-NHNN - Giấy phép thành lập và hoạt động cho Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt trên cơ sở cấp đổi giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng;

- ✓ Ngày 28/9/2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp cho VietCredit giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102766770 – thay đổi lần thứ 11. Trong đó, VietCredit được phép thực hiện cho vay cá nhân bao gồm cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng;
- ✓ Ngày 25/10/2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có Công văn số 8028/NHNN-TTGSNH về việc chấp thuận cho VietCredit tăng vốn điều lệ từ 604.921.000.000 VND lên 1.070.371.390.000 VND. Ngày 21/11/2018, VietCredit đã hoàn thành bước 1 của việc tăng vốn điều lệ từ các quỹ của Công ty, tăng vốn điều lệ lên mức 668.981.680.000 VND;
- ✓ Tháng 5/2019, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước bằng văn bản số 3330/UBCK-QLCB ngày 30/5/2019 đã chấp thuận báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của VietCredit theo báo cáo số 318/2019/VietCredit-BC ngày 24/5/2019. Theo đó, vốn điều lệ của VietCredit tăng từ mức 668.981.680 VND lên mức 687.872.140.000 VND;
- ✓ Ngày 28/10/2019, VietCredit được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp Quyết định số 2242/QĐ-NHNN về việc sửa đổi nội dung về mức vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt. Theo đó, vốn điều lệ của VietCredit là 687.872.140.000 VND.
- ✓ Ngày 28/12/2021, VietCredit chính thức hoàn thành việc đăng ký cổ phiếu và bắt đầu giao dịch trên hệ thống UPCoM với 68.787.214 cổ phiếu, mã chứng khoán “TIN”.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt được thực hiện các hoạt động của Công ty tài chính tổng hợp theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau:

❖ Huy động vốn dưới các hình thức:

- ✓ Nhận tiền gửi của các tổ chức theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- ✓ Phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi để huy động vốn của tổ chức theo quy định của pháp luật hiện hành;
- ✓ Vay vốn của các tổ chức tài chính, chức tín dụng trong nước, nước ngoài theo quy định của pháp luật;
- ✓ Vay Ngân hàng Nhà nước Việt Nam dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

❖ Cấp tín dụng dưới các hình thức:

- ✓ Cho vay, bao gồm cả cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng;
- ✓ Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng, các giấy tờ có giá khác;
- ✓ Bảo lãnh Ngân hàng;
- ✓ Phát hành thẻ tín dụng;
- ✓ Bao thanh toán;
- ✓ Cho thuê tài chính;

- ✓ Các hình thức cấp tín dụng khác (Sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận).

❖ **Các hoạt động khác:**

- ✓ Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- ✓ Mở tài khoản thanh toán tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- ✓ Mở tài khoản tại ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối;
- ✓ Mở tài khoản tiền gửi, tài khoản tiền vay cho khách hàng;
- ✓ Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- ✓ Tiếp nhận vốn ủy thác của Chính phủ, tổ chức, cá nhân để thực hiện các hoạt động đầu tư vào các dự án sản xuất, kinh doanh, cấp tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- ✓ Tham gia đấu thầu tín phiếu kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Doanh nghiệp, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các giấy tờ có giá khác theo quy định của pháp luật;
- ✓ Bảo lãnh phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Doanh nghiệp; đại lý phát hành trái phiếu, cổ phiếu và các giấy tờ có giá khác;
- ✓ Kinh doanh cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định;
- ✓ Làm đại lý kinh doanh bảo hiểm;
- ✓ Cung ứng dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, đầu tư;
- ✓ Cung ứng dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản cho Khách hàng.

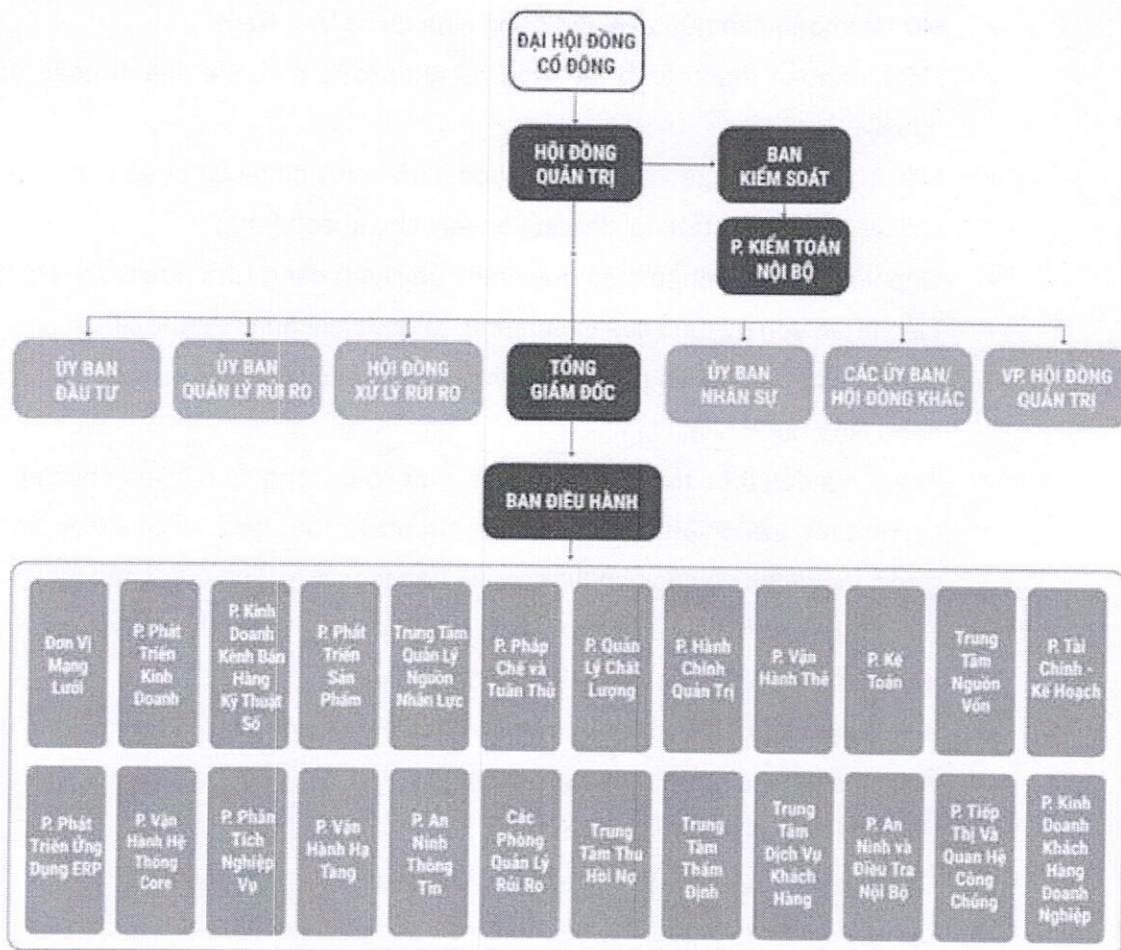
2.2. Địa bàn kinh doanh

Công ty có trụ sở đặt tại tầng 17, Tòa nhà Mipec Tower, 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội. Vào thời điểm 31 tháng 12 năm 2021, Công ty có một (01) Hội sở chính tại Hà Nội và một (01) chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức.

Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức được mô tả thông qua mô hình sau:



3.2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty có Hội sở chính và 01 chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội sở chính của VietCredit

Địa chỉ: Tầng 17, toà nhà Mipec Tower, 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội.

Chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa Dreamplex, số 195 Điện Biên Phủ, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Định hướng phát triển

- ❖ **Tầm nhìn:** Trở thành công ty tài chính hàng đầu trong mảng Digital Lending tại Việt Nam với nền tảng công nghệ hiện đại, tiên tiến.
- ❖ **Sứ mệnh:** Là tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ tài chính Minh bạch, Tin cậy, luôn Tận tâm phục vụ và đáp ứng các nhu cầu tín dụng thiết thực nhằm nâng cao giá trị cuộc sống của cộng đồng.

5. Các rủi ro.

5.1. Quản trị rủi ro của VietCredit năm 2021

Năm 2021, VietCredit tiếp tục đầu tư chú trọng nguồn lực vào công tác quản trị rủi ro (QTRR), theo đuổi chiến lược phát triển kinh doanh bền vững, năng lực QTRR luôn tương đồng và đáp ứng với sự tăng trưởng quy mô hoạt động. Các dấu ấn nổi bật trong công tác QTRR tại VietCredit có thể kể đến:

- Với rủi ro tín dụng – một trong các rủi ro trọng yếu, năng lực đánh giá, đo lường rủi ro ngày càng được nâng cao, bên cạnh củng cố nguồn lực nội bộ, VietCredit tăng cường hợp tác với các đối tác uy tín trong ngành đồng thời tiếp cận và thử nghiệm linh hoạt các mô hình định lượng đã được kiểm định trên thị trường.
- Việc quản trị khách hàng sau vay cũng được chú trọng. Các mô hình phù hợp được áp dụng xuyên suốt vòng đời của khách hàng, từ đó có các chiến lược quản trị khách hàng phù hợp với mức độ rủi ro của khách hàng.
- Các công cụ nhận diện ngăn ngừa rủi ro hoạt động trong quy trình cấp tín dụng liên tục được tìm hiểu và triển khai từ các công cụ nhận diện hình ảnh khách hàng tới công cụ kích hoạt thẻ nhanh, an toàn. Các công cụ này giúp cho công tác nhận diện, ngăn ngừa rủi ro hoạt động hiệu quả hơn đồng thời cải tiến quy trình vận hành, thời gian xử lý, nâng cao trải nghiệm khách hàng.
- Từng bước thực hiện thử nghiệm mô hình 'Rủi ro chủ động' – quản trị rủi ro đồng hành với hoạt động kinh doanh để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh cũng như QTRR.
- Công tác đào tạo và giám sát tuân thủ luôn được VietCredit xem là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt.

5.2. Trọng tâm Quản trị rủi ro năm 2022

- Tiếp tục thực hiện quản trị rủi ro toàn diện theo định hướng và quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Triển khai xây dựng và kiện toàn khung QTRR theo tư vấn của KPMG, phù hợp với nguồn lực và định hướng phát triển của VietCredit.
- Tăng cường công tác QTRR trên 03 tuyến phòng vệ, văn hóa QTRR được truyền thông đến toàn bộ cán bộ nhân viên.
- Tiếp tục nâng cao năng lực xây dựng và quản trị các mô hình chấm điểm, sử dụng linh hoạt và đa dạng các mô hình chấm điểm để đạt mục tiêu QTRR.
- Mô hình 'Rủi ro chủ động' tiếp tục được áp dụng và phát huy hiệu quả.
- Triển khai công tác QTRR phù hợp với định hướng chuyển đổi số của Công ty.

PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- ❖ Tổng tài sản đạt mức **6.209 tỷ đồng**, tăng 21% so với năm 2020, tương đương 86% kế hoạch năm 2021.
- ❖ Lợi nhuận trước thuế đạt gần **49,8 tỷ đồng**, tăng 53% so với năm 2020, tương đương gần 99% kế hoạch năm 2021.

2. Tổ chức và nhân sự

❖ Danh sách Ban Điều hành

Danh sách Ban Điều hành đến ngày 31/12/2021 như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Ông Hồ Minh Tâm	Tổng Giám đốc
2	Ông Lê Phương Hải	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Huỳnh Lê Khanh	Phó Tổng Giám đốc
4	Bà Vũ Thục Quyên	Phó Tổng Giám đốc

❖ **Kế toán trưởng:** Bà Trần Thị Vân Anh

❖ **Tóm tắt lý lịch của thành viên Ban Điều hành, Kế toán trưởng của Công ty:**

Ông	Hồ Minh Tâm – Tổng Giám đốc
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có	
Năm sinh:	1978
Nơi sinh:	Thành phố Hồ Chí Minh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Trình độ học vấn:	<ul style="list-style-type: none">• Năm 2004: Tốt nghiệp Đại học Công lập Nagoya chuyên ngành Kinh tế.• Năm 2007: Tốt nghiệp Cao học Đại học Meijo Nagoya, chuyên ngành Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác:	
2007- 2010	Chuyên viên Phòng Chiến lược đầu tư nước ngoài Công ty Tài chính tiêu dùng ACOM - Tập đoàn Tài chính Tokyo Mitsubishi UFJ, Tokyo Nhật Bản
2010 – 2012	Giám đốc Trung tâm Thẻ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Sacombank
2012 - 2014	Giám đốc Trung tâm Thẻ Ngân hàng TMCP Kỹ thương – Techcombank
2014 - 2017	Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bản Việt
Tháng 3/2017 – tháng 4/2017	Quyền Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
Tháng 4/2017 – tháng 6/2018	Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
Tháng 6/2018 – nay	Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt

Ông	Lê Phương Hải – Phó Tổng Giám đốc
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có	
Năm sinh:	1978
Nơi sinh:	Hải Phòng
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Trình độ học vấn:	<ul style="list-style-type: none"> Năm 2002: Tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kinh tế Quốc tế - Học viện Quan hệ Quốc tế. Năm 2004: Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Kinh tế phát triển - Viện Khoa học Xã hội
Quá trình công tác:	
2005 – 2014	Trưởng phòng Chấm điểm Tín dụng Ngân hàng TMCP Á Châu
2014 - 2016	Trưởng phòng Kế hoạch Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam
2016 - 2017	Giám đốc Khối Phát triển Kinh doanh Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam
Tháng 5/2017 – Tháng 6/2017	Quyền Giám đốc Quản lý Rủi ro Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
Tháng 6/2017 – Tháng 6/2018	Giám đốc Khối Quản lý rủi ro Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
Tháng 6/2018 – Tháng 9/2020	Giám đốc Khối Quản lý rủi ro Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt
Tháng 9/2020 – nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt

Ông	Huỳnh Lê Khanh – Phó Tổng Giám đốc
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có	
Năm sinh:	1975
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Trình độ học vấn:	<ul style="list-style-type: none"> Năm 1998: Tốt nghiệp Kỹ sư chuyên ngành cơ khí động lực tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh Năm 2004: Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Kỹ thuật cơ khí tại Trường Đại học Shizuoka (Nhật Bản) Năm 2019: Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường Đại học FPT
Quá trình công tác:	
2006 - 2007	Quản lý Nhà máy Công ty TNHH Nissei Electric Hà Nội
2007 – 2017	Giám đốc Nhân sự Công ty TNHH Nissei Electric Vietnam
Tháng 5/2017 – Tháng 5/2017	Quyền Giám đốc Khối R&D Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
Tháng 6/2017 – Tháng 6/2018	Giám đốc Khối Hỗ trợ Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
Tháng 6/2018 – Tháng 9/2020	Giám đốc Khối Hỗ trợ Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt

Ông	Huỳnh Lê Khanh – Phó Tổng Giám đốc
Tháng 9/2020 – nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt

Bà	Vũ Thục Quyên – Phó Tổng Giám đốc
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có	
Năm sinh:	1965
Nơi sinh:	Hải Phòng
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Trình độ học vấn:	<ul style="list-style-type: none"> Năm 1988: Tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành tín dụng đối ngoại tại Trường Cao cấp nghiệp vụ Ngân hàng Hà Nội. Năm 1999: Tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Tiếng Anh tại Trường Đại học Ngoại thương. Năm 2002: Tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Tài chính - Tín dụng tại Học viện Ngân hàng.
Quá trình công tác:	
1993 - 2007:	Trưởng phòng Kế toán Ngân hàng Indovina Chi nhánh Hà Nội
2007 - 2008:	Kế toán trưởng Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)
2008 - 2009:	Giám đốc Ban Tài chính - Kế toán kiêm Kế toán trưởng Ngân hàng TMCP Tiên Phong
2009 - 2011:	Giám đốc Ban Tài chính - Kế toán kiêm Kế toán trưởng Ngân hàng TMCP Bảo Việt
2012 - 2016:	Kế toán trưởng Home Credit Việt Nam
2016 - 2016:	Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Kỹ thuật Toàn Thắng
Tháng 3/2017 – Tháng 5/2017:	Quyền Giám đốc Tài chính Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
Tháng 5/2017 – Tháng 6/2018:	Giám đốc Khối Tài chính Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
Tháng 6/2018 – Tháng 9/2020	Giám đốc Khối Tài chính Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt
Tháng 9/2020 – nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt

Bà	Trần Thị Vân Anh – Kế toán trưởng
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có	
Năm sinh:	1986
Nơi sinh:	Phú Thọ
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Trình độ học vấn:	<ul style="list-style-type: none"> Năm 2008: Cử nhân Ngân hàng, Cử nhân Kinh tế và quản lý địa chính – Đại học Kinh tế quốc dân
Quá trình công tác:	
Từ 2009 – 2011:	Nhân viên Công ty TNHH Giao nhận và Tiếp vận Sao Việt

Bà	Trần Thị Vân Anh – Kế toán trưởng
Tháng 3/2011 - tháng 3/2016:	Chuyên viên kế toán Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
Tháng 4/2016 – tháng 01/2017:	Trưởng bộ phận Kế toán Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
Tháng 01/2017 – tháng 5/2018	Phó phòng Kế toán Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
Tháng 6/2018 - tháng 01/2021	Phó phòng Kế toán Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt
Tháng 01/2021 - tháng 7/2021	Phụ trách phòng Kế toán Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt
Tháng 7/2021 - nay	Kế toán trưởng Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt

❖ **Thay đổi trong Ban Điều hành:** Không có.

❖ **Số lượng cán bộ nhân viên:**

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty tại ngày 31/12/2021 là 1.982 người (31/12/2020: 1.833 người).

❖ **Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

Theo quy định của Bộ luật Lao động 2019 chính thức có hiệu lực từ 01/01/2021, người lao động nếu chưa nghỉ hoặc nghỉ chưa hết số ngày phép trong năm sẽ không được thanh toán lương phép như trước. Trường hợp do thôi việc mà chưa nghỉ hoặc nghỉ chưa hết số ngày nghỉ hằng năm thì người lao động được Công ty thanh toán tiền lương cho những ngày chưa nghỉ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2021, Công ty đã hoàn thành các dự án sau:

- Nâng cấp việc chuyển đổi hệ thống tài chính lõi (Core Banking) bằng việc nâng cấp toàn bộ hệ thống quản lý FinnOne để tối ưu kiến trúc lưu trữ hồ sơ và nâng cao hiệu suất hoạt động, quản trị.
- Triển khai dự án thẻ tín dụng nội địa NAPAS, chuyển đổi sản phẩm thẻ chip nội địa theo lộ trình Thông tư 41/2018/TT-NHNN; nâng cấp thẻ chip nội địa do NHNN ban hành.
- Triển khai giải pháp E-Sign, E- Contract phục vụ việc số hóa công đoạn ký hợp đồng.
- Triển khai dự án gửi tin nhắn nhắc nợ tự động thông qua ứng dụng di động VietCredit.
- Xây dựng hệ thống quản lý thông tin tín dụng tập trung Creditinfo GW kết nối PCP, CIC nhằm giảm thiểu rủi ro tra cứu trên các trang web của đối tác, hệ thống kết nối tự động và tích hợp với các hệ thống khác qua giao diện lập trình ứng dụng (APIs) và giảm các truy vấn trùng lặp nhằm tối ưu hóa chi phí hoạt động và tiết kiệm thời gian truy vấn, nâng cao hiệu suất phê duyệt bán hàng.

- Triển khai các quy trình quản lý thông tin khách hàng, tự động hóa các quy trình nội bộ trên hệ thống CRM.

b) Các công ty con, công ty liên kết

Tại thời điểm 31/12/2021, Công ty không có công ty con, không có công ty liên kết.

4. Tình hình tài chính

Đơn vị: Triệu đồng

	2020	2021	Tăng/ (giảm)
A TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH			
1 Tổng giá trị tài sản	5.135.740	6.209.544	20,91%
2 Doanh thu	1.103.391	1.600.757	45,08%
3 Thuế và các khoản phải nộp	-	12.864	N/a
4 Lợi nhuận trước thuế	32.613	49.760	52,58%
5 Lợi nhuận sau thuế	32.613	36.896	13,13%
B CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU			
1 Quy mô vốn			
1.1 Vốn điều lệ	687.872	687.872	0%
1.2 Tổng tài sản có	5.135.740	6.209.544	20,91%
1.3 Tỷ lệ an toàn vốn	15,78%	12,99%	N/a
2 Kết quả hoạt động kinh doanh			
2.1 Doanh số huy động tiền gửi	4.143.103	5.146.231	24,21%
2.2 Doanh số cho vay	5.289.893	5.539.839	4,72%
2.3 Doanh số thu nợ	3.812.512	5.016.295	18,60%
2.4 Nợ xấu	240.731	472.234	96,17%
2.5 Nợ khó đòi	6.409	6.078	(5,16%)
2.6 Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ	6,31%	9,58%	N/a
2.7 Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ	0,17%	0,12%	N/a
3 Khả năng thanh khoản			
3.1 Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	2,09%	3,10%	N/a
3.2 Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày			
VND	(16,93%)	41,77%	N/a
USD	289,66%	100,00%	N/a

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tại thời điểm 31/12/2021, số liệu về cổ phần của Công ty như sau:

- Tổng số cổ phần: 68.787.214
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 63.195.609
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 5.591.605

5.2. Cơ cấu cổ đông

TT	Tên cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ đông
1	Cổ đông lớn	10.034.732	14,59%	1
2	Cổ đông nhỏ	58.752.482	85,41%	134
	Tổng cộng	68.787.214	100%	135
1	Cổ đông cá nhân	58.708.246	85,35%	133
2	Cổ đông tổ chức	10.078.968	14,65%	2
	Tổng cộng	68.787.214	100%	135
1	Cổ đông trong nước	68.787.214	100%	135
2	Cổ đông nước ngoài	0	0%	0
	Tổng cộng	68.787.214	100%	135
1	Cổ đông nhà nước	10.034.732	14,59%	1
2	Cổ đông khác	58.752.482	85,41%	134
	Tổng cộng	68.787.214	100%	135

5.3. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 50%

5.4. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Năm 2008, Công ty được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 300.000.000.000 đồng. Trải qua 03 lần phát hành tăng vốn, vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 687.872.140.000 đồng. Các đợt tăng vốn của Công ty được tóm tắt theo bảng dưới đây:

Lần	Thời gian hoàn thành đợt tăng vốn	Vốn điều lệ tăng thêm (triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi phát hành (triệu đồng)	Hình thức và mục đích phát hành
Tại thời điểm thành lập	02/06/2008	0	300.000	
Lần 01	18/06/2010	304.921	604.921	<ul style="list-style-type: none"> Phát hành 29.774.400 cổ phần cho 417 cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1 với giá 11.500 đồng/cổ phần; Phát hành 717.700 cổ phần cho 39 cán bộ nhân viên với giá 11.500 đồng/cổ phần. Mục đích phát hành: Bổ sung vốn kinh doanh.
Lần 02	19/11/2018	64.060,68	668.981,68	<ul style="list-style-type: none"> Phát hành 6.406.068 cổ phần để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho 110 cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 100:10,59. Mục đích phát hành: Đầu tư

Lần	Thời gian hoàn thành đợt tăng vốn	Vốn điều lệ tăng thêm (triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi phát hành (triệu đồng)	Hình thức và mục đích phát hành
				Cơ sở vật chất công nghệ, TSCĐ và Bổ sung vốn kinh doanh.
Lần 03	21/05/2019	18.890,46	687.872,14	<ul style="list-style-type: none"> Phát hành 1.889.046 cổ phần cho 8 cổ đông hiện hữu với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phần theo tỷ lệ 5:3 (**) Mục đích phát hành: Đầu tư cơ sở vật chất công nghệ, TSCĐ và Bổ sung vốn kinh doanh.

5.5. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm.

5.6. Các chứng khoán khác: Không có đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội:

6.1. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
Tổng số cán bộ, công nhân viên tại 31/12 (người)	1.982	1.833
Số lượng cán bộ, công nhân viên bình quân trong năm (người)	2.003	1.581
Thu nhập của cán bộ, công nhân viên trong năm (Triệu đồng)	267.037	158.309
Thu nhập bình quân/tháng (Triệu đồng)	11,1	8,3

b. Chính sách lao động nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Định kỳ hàng năm Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Ngoài việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc theo quy định của Nhà nước cho người lao động, Công ty còn triển khai mua bảo hiểm y tế của công ty bảo hiểm nhân thọ nhằm gia tăng quyền lợi khám, chữa bệnh cho toàn thể cán bộ nhân viên.

Công ty phối hợp với Công đoàn Công ty luôn kịp thời thăm hỏi, động viên, chia sẻ với người lao động trong lúc bản thân người lao động hay người thân của người lao động bị ốm đau, nằm viện, có việc hiếu, hỉ.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

Với quy mô lao động lớn và không ngừng tăng lên, Ban Lãnh đạo VietCredit luôn chú trọng việc phát triển nguồn nhân lực, coi đây là chìa khóa đem lại thành công và hiệu quả của Công ty.

Công tác đào tạo được đẩy mạnh, tổ chức thành công các khóa học đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ nhân viên, góp phần xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược.

Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhiều địa phương thực hiện giãn cách xã hội, Công ty đã thực hiện đa dạng hình thức đào tạo, linh hoạt thời gian, tận dụng tối đa công nghệ trong công tác đào tạo tại VietCredit. Bên cạnh những khóa đào tạo hội nhập cho tất cả CBNV, Công ty đã liên tục tổ chức các khóa kỹ năng nâng cao dưới hình thức đào tạo trực tuyến, thiết kế bài giảng online để CBNV có thể tham gia mọi lúc, mọi nơi.

6.2. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn có ý thức trách nhiệm với cộng đồng, Công ty đã triển khai và tham gia nhiều chương trình hoạt động có ý nghĩa tốt đẹp với cộng đồng và xã hội. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên các chương trình CSR của Công ty trong năm 2021 cũng hạn chế hơn.

Năm 2021 là năm thứ hai VietCredit tài trợ chương trình “Chuyến xe thanh niên công nhân – Chuyến xe sum vầy” cùng với Thành Đoàn TP.HCM hỗ trợ xe đưa công nhân về Tết. Nhằm mang niềm vui sum họp cho những công nhân khó khăn được về đoàn tụ cùng gia đình nhân dịp Tết Tân Sửu, Công ty đã tặng hơn 2.000 vé xe miễn phí về các tỉnh thành từ Tp.HCM đến Thanh Hóa cho thanh niên công nhân.

PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

1.1. Tổng quan

Năm 2021 là năm có rất nhiều khó khăn thách thức lớn do giãn cách xã hội diện rộng kéo dài, nhiều hoạt động kinh doanh, vận hành bị ảnh hưởng lớn. Tuy nhiên, VietCredit đã phấn đấu thực hiện thành công mục tiêu kép: “Phát triển kinh doanh bền vững bên cạnh phòng chống dịch Covid-19 hiệu quả”. Hoạt động của VietCredit được đảm bảo liên tục, thông suốt, quy mô tăng trưởng được điều chỉnh phù hợp với diễn biến của thị trường và phù hợp với năng lực của VietCredit. Tăng trưởng tín dụng đi đôi với kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng. Trên cơ sở dự báo các tác động của dịch bệnh sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến thu nhập, khả năng trả nợ của nhóm khách hàng là người lao động tại các khu công nghiệp, nhà máy sản xuất, VietCredit đã thực hiện đồng bộ các biện pháp thắt chặt, nâng chuẩn điều kiện tín dụng bên cạnh tăng cường và điều chỉnh công tác thu hồi nợ phù hợp với điều kiện giãn cách xã hội diện rộng kéo dài.

1.2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

- **Tổng tài sản:** đạt mức **6.209** tỷ đồng, tăng **21%** so với năm 2020 và bằng **86%** so với kế hoạch.
- **Tổng vốn huy động** đạt **5.146** tỷ đồng tăng **24%** so với năm 2020 và bằng **85%** kế hoạch. Số dư huy động vốn luôn đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng vốn và đảm bảo thanh khoản.
- **Dư nợ cấp tín dụng** đạt **4.597** tỷ đồng tăng **29%** so với năm 2020 và bằng **84%** kế hoạch.
- **Tổng thu nhập hoạt động (TOI)** đạt **1.167** tỷ đồng tăng **49%** so với năm 2020.
- **Chi phí hoạt động** năm 2021 đạt **484** tỷ đồng, bằng **73%** so với kế hoạch. Tỷ lệ chi phí hoạt động trên tổng thu nhập (CIR) bình quân đạt **43,59%** giảm **2,5%** so với năm 2020.
- **Tỷ lệ nợ xấu:** **9,58%** (cao hơn so với kế hoạch năm 2021: không quá 6,9%).
- **Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR):** đạt **13%**, đảm bảo đáp ứng quy định tối thiểu là **9%** được quy định tại Thông tư số 23/2020/TT-NHNN ngày 30/12/2020.
- **Tỷ lệ dự trữ thanh khoản:** đạt mức mức bình quân **3%**, cao hơn mức quy định tối thiểu đối với các tổ chức tín dụng phi ngân hàng là **1%** được quy định tại Thông tư số 23/2020/TT- NHNN ngày 31/12/2020.
- **Lợi nhuận trước thuế:** đạt gần **49,8** tỷ đồng, tăng **53%** so với năm 2020 và tương đương **99%** kế hoạch đề ra.

1.3. Một số hoạt động nổi bật khác trong năm 2021

a. Hoạt động ứng dụng công nghệ

Liên tục hoàn thiện và nâng cấp các mô hình chấm điểm tín dụng khách hàng. Tích cực triển khai thử nghiệm và ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong phân tích dữ liệu, chấm điểm tín dụng khách hàng. Nghiên cứu, xây dựng, triển khai thử nghiệm các kênh bán hàng cho phép khách hàng thực hiện các giao dịch tự động, tự phục vụ (self-service) trên cơ sở ứng dụng công nghệ số qua các dự án phát triển ứng dụng VietCredit, C-ACM. Triển khai thành công dự án Chữ ký điện tử, Hợp đồng điện tử nhằm số hóa và tự động hóa toàn bộ công đoạn ký hợp đồng tín dụng với khách hàng. Thực hiện phát hành và chuyển đổi thẻ chip nội địa theo đúng yêu cầu của NHNN.

b. Hoạt động xử lý nợ xấu bán cho VAMC và xử lý nợ theo đề án tái cấu trúc

Công ty đã tích cực xử lý các khoản nợ đã bán cho VAMC và đã đạt được những thành công nhất định. Giúp tăng doanh thu cũng như giảm chi phí trích lập dự phòng trái phiếu VAMC tương ứng. Các tài sản gán nợ là các con tàu được quản lý chặt chẽ và khai thác sử dụng hợp lý.

c. Hoạt động khác:

VietCredit được FiiRatings công bố xếp hạng tín nhiệm dài hạn ở mức BBB - với triển vọng "Ổn định" - phản ánh vị thế đang tăng trưởng nhanh trong lĩnh vực tài chính tiêu

dùng của Công ty, phản ánh kỳ vọng Công ty sẽ tiếp tục duy trì vị thế cạnh tranh trong ngành tài chính tiêu dùng.

Trong năm 2021, VietCredit cũng nhận hai giải thưởng do các tổ chức nổi tiếng trong nước và quốc tế công nhận gồm: (1) Nơi làm việc tốt nhất Châu Á năm 2021 của tổ chức HR Asia và (2) Top 10 Doanh nghiệp tiêu biểu có nguồn nhân lực hạnh phúc năm 2021 của tổ chức Anphabe.

2. Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2022

2.1. Nhận định các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh năm 2022

- Dự báo các quốc gia phát triển sẽ tăng trưởng GDP chậm dần và ổn định từ 3,5 - 4%/năm, đặc biệt các quốc gia Đông Nam Á dự báo phục hồi mạnh từ 5,5 - 6,0%/năm. Riêng Việt Nam, các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2022 đã được Quốc hội thông qua là tăng trưởng GDP là 6 - 6,5%, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng CPI dưới 4,0%. Kinh tế Việt Nam trên đà hồi phục nhưng tiềm ẩn nhiều rủi ro trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động khó lường.
- Trong chiến lược phát triển 5 năm (giai đoạn 2021 - 2025) VietCredit xác định năm 2022 là mốc thời gian quan trọng để VietCredit thực hiện Đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu bằng việc phát triển các mô hình dịch vụ tài chính số, gia tăng tiện ích, trải nghiệm khách hàng, phát triển bền vững trên cơ sở thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới, tiên tiến trong quản trị điều hành và cung ứng sản phẩm, dịch vụ theo hướng tự động hóa quy trình, tối ưu hóa hoạt động nghiệp vụ.

2.2. Định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2022

a. Mục tiêu tài chính

- ✓ Phấn đấu đạt Lợi nhuận trước thuế trên 80 tỷ đồng.
- ✓ Tổng tài sản đạt khoảng 7.095 tỷ đồng.
- ✓ Tổng vốn huy động đạt 5.917 tỷ đồng.
- ✓ Dự nợ cấp tín dụng đạt 5.601 tỷ đồng.
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu không quá 7%.

b. Hoạt động bán hàng

- ✓ Đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, phát triển các khách hàng tốt, hoạt động ổn định.
- ✓ Nâng cao hiệu suất bán hàng ở từng nhân viên.

c. Hoạt động Quản lý rủi ro

- ✓ Hoàn thiện Khung chính sách quản trị rủi ro và các sáng kiến/dự án nhằm nâng cao năng lực quản trị rủi ro.
- ✓ Áp dụng các công cụ, giải pháp trong công tác quản lý rủi ro để giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu suất vận hành.

d. *Hoạt động nguồn nhân lực*

- ✓ Chú trọng đào tạo kiến thức về Chuyển đổi số cho cán bộ nhân viên, tập trung xây dựng và nâng cao năng lực cho đội ngũ lãnh đạo và đội ngũ cán bộ quản lý trong công tác điều hành.
- ✓ Tinh gọn và tối ưu hoá hệ thống đo lường hiệu quả công việc; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá 360 độ, khung năng lực cho các đơn vị trọng tâm và tiếp tục rà soát bộ mô tả công việc và yêu cầu công việc của các đơn vị đảm bảo phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

e. *Hoạt động thu hồi nợ*

- ✓ Nâng cao kiểm soát chất lượng thu hồi nợ và thực hiện xây dựng đội ngũ nhân viên đảm bảo quy trình thu hồi nợ đúng chuẩn quy định và quy trình NHNN ban hành.
- ✓ Tập trung ứng dụng công nghệ, tổ chức quản lý tại công đoạn thu nợ qua điện thoại nhằm đạt được tỷ lệ chuyển nợ quá hạn ở mức tốt hơn kết quả thực hiện năm 2021 đối với các khoản cho vay tiêu dùng.

f. *Hoạt động ứng dụng công nghệ*

- ✓ Tiếp tục đẩy mạnh việc hợp tác với đối tác hàng đầu trong lĩnh vực Fintech trong việc thúc đẩy chiếm lĩnh thị phần tại mảng cho vay tiêu dùng trên nền tảng kỹ thuật số
- ✓ Thực hiện đầu tư hệ thống công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại, có kiến trúc thiết kế tốt, kết hợp với đầu tư vào nguồn nhân lực chất lượng cao, có khả năng quản trị dựa trên nền tảng dữ liệu; nâng cao năng lực quản lý, hiệu quả hoạt động, ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác bán hàng.

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Tổng tài sản đạt mức **6.209 tỷ đồng**, tăng 21% so với năm 2020, tương đương 86% kế hoạch năm 2021.
- Dư nợ cấp tín dụng đạt **4.597 tỷ đồng**, tăng 29% so với năm 2020, tương đương 84% kế hoạch.
- Số dư huy động vốn đạt **5.146 tỷ đồng**, tăng 24% so với năm 2020, tương đương 85% kế hoạch năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế đạt gần **49,8 tỷ đồng**, tăng 53% so với năm 2020, tương đương gần 99% kế hoạch năm 2021.
- Tỷ lệ nợ xấu ở mức **9,58%**, cao hơn mức kế hoạch năm 2021: không quá 6,9%.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về mặt hoạt động của Ban Điều hành

Trong năm 2021, Ban Điều hành đã thực hiện đúng quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo Điều lệ quy định.

Hoạt động giám sát của HĐQT với BĐH được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT. Tổng Giám đốc (TGD) cũng đồng thời là thành viên HĐQT, đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành. Tại các phiên họp định kỳ của HĐQT, TGD thực hiện báo cáo về tất cả các hoạt động của Công ty, báo cáo việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, báo cáo một số chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT.

Việc giám sát của HĐQT còn được thể hiện thông qua việc xem xét các báo cáo Kiểm toán nội bộ phát hành trong năm, các báo cáo này đều được BKS giám sát, chỉ đạo và đóng góp ý kiến.

3. Kế hoạch định hướng của HĐQT

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu lâu dài của Kế hoạch 5 năm của Công ty. Trong năm 2022, HĐQT sẽ tập trung vào các hoạt động chính sau đây:

- Kiện toàn và hoàn thiện mô hình tổ chức, nhân sự và cơ chế hoạt động của Hội đồng quản trị, các Ủy ban, Hội đồng thuộc HĐQT để hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý giám sát những định hướng lớn của Công ty.
- Tiếp tục cải thiện chất lượng danh mục tài sản, cấu trúc vốn, tuân thủ các tỷ lệ an toàn vốn và duy trì tăng trưởng tín dụng ổn định theo đúng quy định, định hướng và phù hợp với các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ và NHNN.
- Thực hiện giám sát chặt chẽ, đưa ra các chỉ đạo quyết liệt liên quan công tác xử lý nợ xấu; chỉ đạo xây dựng dự thảo các phương án tái cấu trúc gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025, phù hợp với định hướng năm 2022 của NHNN về “Đề án cơ cấu lại hệ thống các Tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025”.
- Nâng cao năng lực Quản trị rủi ro của Công ty thông qua đầu tư có chọn lọc vào nguồn lực nhân sự, phát huy giá trị từ các đối tác tư vấn chuyên nghiệp; hoàn thiện cơ chế chính sách, đầu tư vào công cụ ứng dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến.

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng Quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng Quản trị

Danh sách các thành viên, số lượng cổ phiếu và tỷ lệ sở hữu cổ phần tại thời điểm 31/12/2021 như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Nguyễn Đức Phương	Chủ tịch HĐQT	2.969.215	4,32%
2	Ông Hồ Minh Tâm	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	0	0
3	Ông Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên HĐQT	2.322.390	3,38%
4	Ông Phạm Hải Âu	Thành viên HĐQT	100.000	0,15%
5	Ông Nguyễn Quang Tuấn	Thành viên HĐQT	0	0
6	Ông Nguyễn Đức Huỳnh	Thành viên HĐQT	0	0
7	Ông Nguyễn Lâm Trung Anh	Thành viên HĐQT độc lập	0	0

➤ Chức danh quản lý do từng thành viên HĐQT của Công ty nắm giữ:

- Ông Nguyễn Lâm Trung Anh - thành viên HĐQT độc lập:
 - + Tổng Giám đốc Công Ty TNHH Phoenix Holdings;
 - + Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Thương Mại MaxToTo;
 - + Chủ tịch HĐQT Công Ty Cổ phần Phoenix Clean Power;
 - + Tổng Giám đốc Công ty TNHH Firebird Investment;
 - + Tổng Giám đốc Công Ty TNHH XL Entertainment;
 - + Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt
- Ông Nguyễn Chí Hiếu – thành viên HĐQT:
 - + Giám đốc thương mại Công ty Cổ phần Timo Việt Nam
- Ông Nguyễn Đức Huỳnh – Thành viên HĐQT
 - + Trưởng đại diện tại tp.Hồ Chí Minh của Công ty Cổ phần Thanh toán quốc gia Việt Nam NAPAS

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:

- ✓ Ủy ban Quản lý rủi ro do Ông Hồ Minh Tâm - Thành viên HĐQT kiêm TGD làm Chủ tịch.
- ✓ Ủy ban Nhân sự do Ông Nguyễn Đức Phương - Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch.
- ✓ Ủy ban Mua sắm do Ông Nguyễn Đức Phương - Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch.
- ✓ Hội đồng Quản lý các Tài sản Nợ - Tài sản Có do Ông Hồ Minh Tâm - Thành viên HĐQT kiêm TGD làm Chủ tịch.

- ✓ Ủy ban Ủy ban Quản lý đầu tư Fintech do Ông Nguyễn Đức Phương - Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch.
- ✓ Ủy ban Đầu tư do Ông Nguyễn Đức Phương - Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch.
- ✓ Hội đồng Xử lý rủi ro do Ông Nguyễn Đức Phương - Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch.
- ✓ Hội đồng Tín dụng do Ông Nguyễn Đức Phương - Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch.
- ✓ Hội đồng Bán nợ do Ông Nguyễn Đức Phương - Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch.

1.3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

- ✓ Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 07 phiên họp và 39 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản với 47 Nghị quyết để định hướng, chỉ đạo hoạt động của VietCredit trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT, cũng như trao đổi về một số chuyên đề cụ thể khác. Trong đó, tại các phiên họp định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao của từng thành viên HĐQT.
- ✓ Trên cơ sở đó, HĐQT đã ban hành Nghị quyết chỉ đạo hoạt động kinh doanh, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT và thực hiện giám sát Ban Điều hành tổ chức thực hiện, tuân thủ các quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định liên quan của VietCredit.

1.4. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty.

Công ty có 02 thành viên HĐQT đã được cấp chứng chỉ Chứng nhận Thành viên HĐQT (“DCP”) bởi Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (“VIOD”) là Ông Nguyễn Đức Phương - Chủ tịch HĐQT và ông Phạm Hải Âu – thành viên HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Cơ cấu Ban kiểm soát thời điểm 31/12/2021 như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Sở hữu cổ phần của VietCredit	
				Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu
1	Ông Trần Việt Phương	Trưởng BKS	23/04/2018	200.000	0,29%
2	Ông Trần Hồng Giang	Thành viên	23/04/2018	0	0,00%
3	Bà Phạm Lê Lạc Thu	Thành viên	23/04/2018	0	0,00%

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty. Cụ thể như sau:

- ✓ Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành Công ty;
- ✓ Rà soát quy định nội bộ của Ban Kiểm soát định kỳ hàng năm;
- ✓ Thực hiện tuyển dụng, bổ nhiệm đối với các chức danh thuộc Phòng Kiểm toán nội bộ;
- ✓ Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ, chỉ đạo Phòng KTNB thực hiện kiểm toán và phát hành các báo cáo Kiểm toán nội bộ, hoàn thành kế hoạch đề ra trong năm 2021 với 16 cuộc kiểm toán, phát hành 16 báo cáo Kiểm toán nội bộ;
- ✓ Thực hiện KTNB Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2021 theo báo cáo số 132/2022/VietCredit-BC ngày 30/3/2022. Theo ý kiến đánh giá của BKS, các chỉ tiêu trình bày trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG là trung thực và hợp lý;
- ✓ Ngoài ra, các thành viên Ban Kiểm soát đã tham dự và đóng góp ý kiến trong các phiên họp của Hội đồng quản trị, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ban Điều hành,...

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT và BKS

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

	2020 Triệu đồng	2021 Triệu đồng
Thành viên Hội đồng Quản trị	2.164	2.599
Thành viên Ban Kiểm soát	998	1.120
Thành viên Ban Điều hành	6.235	9.678
Tổng	9.397	13.397

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Trong năm 2021, người nội bộ, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng này không phát sinh giao dịch mua, bán cổ phiếu VietCredit.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Kiểm toán viên của Công ty TNHH KPMG đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính năm 2021 của VietCredit.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Gửi kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HĐQT, BKS, BDH
- P.TCKH
- Lưu VT, VPHĐQT



Hồ Minh Tâm

